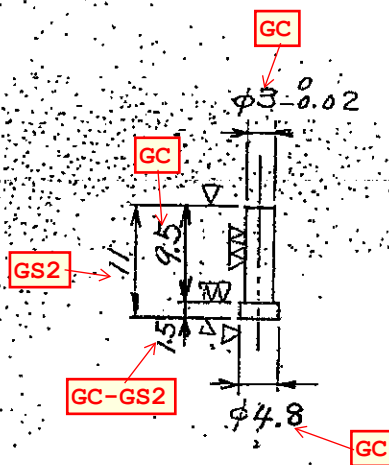


9/13

訂	改	日	付	訂	正	記	事	担	当	削り加工普通寸法公差
訂	改	日	付	訂	正	記	事	担	当	0.5 以上 6 以下 = 0.1
訂	改	日	付	訂	正	記	事	担	当	6 ラコエ 30 ± 0.2
訂	改	日	付	訂	正	記	事	担	当	30 ~ 120 ± 0.3
訂	改	日	付	訂	正	記	事	担	当	120 ~ 315 ± 0.5

GS1:
-1 pc L=20
-2 pc L=30



出所 - VU MAI JIAI
製作部工用部 CÔNG CÁN CÔNG CÁN
24-08-2019
TRẢ VÉ SỬ DỤNG
NO COPY
CONFIDENTIAL BAG No.

新圖面番號 S070915

PT107-029A1-00-1-053-AA

材質 SKD	熱處理 HRC 60~64	表面處理	尺度 14
個數 2	製造番號		

部分記号	圖面番號
部品名	1-53
機城名	PFM-14-53
野圖	信用部
劉圖	PFM-14
設計	大竹-天+タカ入+機
檢圖	CRS-360/300
日付	62.5.29
承認	

197) Y

pin 9K45) φ 5x20

213 19 08 023

SNO: **S030915**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKH51 Ø5*25	GS1:10 GC:30 GS2:15 KT